

ĐÔI NÉT VỀ DÒNG HỌ NGÔ TRÊN ĐẤT NGHỆ

■ Chu Trọng Huyền

Trong cộng đồng người Việt, họ Ngô là một cự tộc, từng có đông người đứng ra cứu nước và đã sản sinh không ít những bậc công hầu, học giả. Ở đây ta chỉ nói đến những người họ Ngô làm rạng danh cho tông tộc, tổ quốc mình.

Năm 939, Ngô Quyền đã lãnh đạo nhân dân phá tan hàng vạn quân xâm lược Nam Hán. Về sau, Trần Trọng Kim viết trong “*Việt Nam sử lược*”: “Ngô Quyền, trong thi giết được nghịch thần... ngoài thì phá được cường địch (mở ra một thời kỳ tự chủ cho dân tộc), thật là một người trung nghĩa lưu danh thiên cổ, mà cũng nhờ có tay Ngô Quyền, nước Nam ta mới cởi được cái ách Bắc thuộc hơn một nghìn năm và mở đường cho Đinh, Lê, Lý, Trần về sau này được tự chủ ở cõi Nam vậy”⁽¹⁾.

Trên đất Nghệ, theo tộc phả họ Ngô ở Lý Trai (Diễn Châu) và ở Đức Quang (Hà Tĩnh) thì khoảng từ năm 222, đã có người họ Ngô đến cư ngụ tại châu Ái (Thanh Hóa). Từ đây, đời sau có ông Ngô Đốc chuyển ra Hà Đông. Vào thế kỷ XIV, một người chắt của Ngô Đốc là Ngô Nguyên đi lên Bắc Ninh, lấy bà Chu Thị Bột rồi định cư lại đó. Sau đây, người con thứ của Ngô Nguyên là Ngô Định với chức quan là Ứng vụ Nội mật viện, vào lập nghiệp ở làng Lý Trai, huyện Đông Thành⁽²⁾, tỉnh Nghệ An. Tiếc là từ đó cho đến thế kỷ XVI, vì sự thất tán về tài liệu nên bài viết này phải để trống (phần ấy). Về sau, người họ Ngô đã tỏa ra rất đông đúc trên lưu vực sông Lam. Họ nổi lên nhiều những con người dũng mạnh, trí thức, chí khí.

Về nơi sinh của Ngô Quyền, từ trước tới nay, sách vở chỉ ghi, ông quê ở xã Đường Lâm, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây. Nhưng sự thực thì hồi bấy giờ, không

riêng ngoài đó là có địa danh Đường Lâm và cũng chưa hẳn là Ngô Quyền được sinh ra tại đây. Vì thuở trước, trên đất nước ta còn có một Đường Lâm khác và qua các thư tịch cổ thì nơi đó cũng gắn bó với Ngô Quyền. Như trong *Nghệ An ký*, Bùi Dương Lịch đã dẫn lời ở “*Minh chí*” rằng: “Tự Hoan Châu, đông hành nhị nhật chí Đường Lâm châu”. Tức: Từ châu Hoan đi về phía Đông hai ngày thì đến châu Đường Lâm. Vậy, Đường Lâm này không phải là ở ngoài Bắc.

Sách *Đại Việt Sử ký toàn thư* ghi: “Năm Tân Vị, niên hiệu Trinh nguyên thứ 5 (791), quan An Nam đô hộ phủ Cao Chính Bình thu thuế nặng. Mùa Hạ, tháng Tư, Phùng Hưng người ở Đường Lâm, tại huyện Phúc Lộc khởi binh vây phủ.

Ta cần biết rõ về địa danh Phúc Lộc.

Đầu thế kỷ XX, nhà nghiên cứu M. H. Maspéro công tác tại Viện Viễn Đông bác cổ (Hà Nội), trong tác phẩm *An Nam đô hộ phủ đời Đường* đã thống kê các đơn vị hành chính mà ông cho là tỉnh (département) ở Đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung bộ. Trong đó: Bắc Trung Bộ có Ái, Hoan, Diễn, Phúc Lộc. Cũng tại công trình ấy, Maspéro viết: “Thực ra thì Phúc Lộc đời Đường là thuộc tỉnh Nghệ An ngày nay”.

Sách *Lịch sử Nghệ Tĩnh* (tập I, 1984) cũng viết về năm 679: “*Vùng Nghệ Tĩnh lúc đó gồm hai châu là Diễn và Hoan...*

XỨ NGHỆ - ĐẤT VÀ NGƯỜI

(mà) miền Nam Hà Tĩnh thì thuộc đất kỳ mi, là các huyện Nhu Viễn, Đường Lâm và Phúc Lộc”.

Vậy, có thể vào một thời gian nào đó, ba đơn vị Nhu Viễn, Đường Lâm và Phúc Lộc được nhập lại thành một Phúc Lộc chung như Maspéro đã thống kê.

Các tài liệu đó giúp chúng ta củng cố thêm nhận thức rằng, ở vùng đất Hoan Châu vào các thế kỷ VIII, IX đã từng tồn tại hai địa danh là “Đường Lâm” và “Phúc Lộc”.

Ở bài *Thần sơn Ngô Quảng với phong trào Cần vương và phong trào Đông du* in trong *Danh nhân Nghệ Tĩnh* (Tập II, 1982), Giáo sư Bùi Văn Nguyên viết: “Theo gia phả họ Ngô ở Thanh Hóa thì chi trưởng họ Ngô vốn ở tỉnh này. Ông tổ họ là Ngô Nhật Đại làm nghề cây cấy... rồi hậu duệ là Ngô Mân được bổ làm Châu mục châu Đường Lâm (nay là vùng Can Lộc, Thạch Hà, Hà Tĩnh), sinh ra Ngô Quyền ở đây... Đến khi Ngô Quyền lên làm vua thì ngài cho rút về hạt Sơn Tây, ở tại làng Đường Lâm (có thể tên làng đặt trùng với tên châu ở miền trong để làm kỷ niệm). Và từ đó có một chi họ Ngô ở Hà Tây”.

Dem khớp mấy tài liệu kia lại, ta thấy

rõ là có một châu Đường Lâm tại phía Nam của châu Hoan. Hồi trước, nơi đó đã từng có một nhánh họ Ngô cư ngụ. Rất có thể, Ngô Quyền là con của vị Châu mục đất Đường Lâm ấy và ngài đã được sinh ra ở trên đất này.

Qua nhiều đời, tông tộc họ Ngô đã nối tiếp di hạ ra nhiều chi nhánh ở trên lưu vực sông Lam. Đời đời đã tiếp nối truyền thống lao động, học tập, chống ngoại xâm của tổ tiên mình. Lấy thành Vinh làm tâm điểm, kể từ thời lịch sử cận đại về sau, dòng tộc này đã sản sinh ra những con người kiên cường, đảm lược trong sản xuất, học hành, chiến đấu tại các phủ huyện: Nghi Xuân, Can Lộc, Thạch Hà, Hương Sơn, Hưng Nguyên, Nghi Lộc, Can Lộc, Yên Thành, Diễn Châu, Quỳnh Lưu... Dòng họ Ngô này cũng đã sản sinh, nuôi lớn các bậc đại khoa để tiếng tốt về sau như những Tiến sĩ: Ngô Trí Tri, Ngô Trí Hòa ở làng Lý Trai, nay thuộc huyện Diễn Châu, Nghệ An; Ngô Đức Kế ở làng Trảo Nha, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh...

Ngày nay, con cháu họ Ngô trên đất Nghệ đang chung sức xây dựng quê hương, đất nước phát triển nhanh, theo nhịp bước không ngừng đổi mới, đi lên của thời đại./.

Chú thích:

⁽¹⁾ Sách đã dẫn, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội 1999, Trang 76.

⁽²⁾ Về sau, Đông thành chia làm 3 huyện: Yên Thành, Diễn Châu và Quỳnh Lưu.



Một góc đền thờ Hoàng Giáp - Thượng thư Ngô Trí Hòa
(Dòng họ Ngô Lý Trai ở xã Diễn Kỳ, huyện Diễn Châu)